

Bản án số: 33/2020/HS-ST
Ngày 21/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Cơ Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Thân
2. Ông Nguyễn Minh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thanh Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 11

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Trần Vi Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 5 năm 2020, tại Phòng xử án hình sự, trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Thế V; sinh ngày 06/8/1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: xxx Lạc Long Quân, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm công; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Trần Thị T, không rõ tên cha; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2020; có mặt.

- *Bị hại:* Bà Tăng Mỹ T, sinh năm 1992; địa chỉ: xx Nguyễn Chí Thanh, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Tăng Siêu Q, sinh năm 1988; địa chỉ: xx Nguyễn Chí Thanh, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Tăng Siêu Q và đối tượng Trần Thế V là bạn bè quen biết nhau. Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 10/01/2020, ông Tăng Siêu Q đưa đối tượng V về nhà tại số xx Nguyễn Chí Thanh, Phường x, Quận 11 để chơi. Sau đó, ông Q đi công việc, đối tượng

V nằm ngủ tại nhà ông Q một mình. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, đối tượng V thức dậy thấy phòng bà Tăng Mỹ T là em ruột của ông Q không đóng cửa phòng nên đối tượng đi qua phòng bà T để kiểm cây đàn chơi. Khi vào phòng bà T, đối tượng V thấy đồng hồ Casio màu xanh để trên bàn nên lấy đeo thử và làm đứt dây đồng hồ. Đối tượng V sau đó mở tủ quần áo để tìm dụng cụ sửa đồng hồ thì trông thấy có số tiền 23.500.000 đồng, 03 tờ ngoại tệ mệnh giá 10 USD, 02 tờ ngoại tệ mệnh giá 5 USD, 03 tờ ngoại tệ mệnh giá 02 USD trong học tủ nên đối tượng V nảy sinh ý định chiếm đoạt. Đối tượng V lén lút lấy số tiền trên cất giấu vào túi quần trước bên trái và lấy đồng hồ Casio, đồng hồ Delices cất giấu vào ống quần rồi đi xuống tầng trệt nằm. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, ông Q về nhà. Đối tượng V kêu ông Q chở đi xin việc tại chung cư Nguyễn Kim, đường Lý Thường Kiệt để xin việc. Khi đến đây, đối tượng V kêu ông Q đứng đợi, đối tượng V đi lên chung cư rồi đi bằng đường khác xuống để tẩu thoát.

Đến sáng ngày 11/01/2020, bà T phát hiện bị mất trộm 02 đồng hồ đeo tay để trên bàn và tiền để trong học tủ quần áo. Bà T hỏi anh ruột là ông Tăng Siêu Q thì được biết ngày 10/01/2020 ông Q có đưa đối tượng Trần Thế V về nhà chơi và ngủ lại. Bà T không đến Công an phường trình báo vụ việc mà cùng ông Q đi tìm đối tượng V. Đến trưa ngày 17/01/2020, bà T và ông Q gặp được đối tượng V nên bắt giữ đưa đến Công an Phường 4, Quận 11 trình báo. Công an Phường 4, Quận 11 lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 điều tra theo thẩm quyền (BL 30)

Ngày 18/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Thế V (BL 12).

Tại Cơ quan điều tra, bị can Trần Thế V khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản của bà Tăng Mỹ T như đã nêu trên. Bị can V khai đã mang 03 tờ 10 USD, 02 tờ 5 USD, 03 tờ 02 USD đổi được 1.000.000 đồng. Tổng số tiền chiếm đoạt là 24.500.000 đồng. Bị can V mang cho Hội trẻ em mồ côi tỉnh Lâm Đồng số tiền 5.000.000 đồng, cho những người gặp trên Đường 3 Tháng 2 số tiền 10.000.000 đồng, mua một điện thoại di động hiệu Nokia 5 số tiền 1.600.000 đồng. Số tiền còn lại bị can V sử dụng ăn uống, mua quần áo và tiêu xài cá nhân hết. Đối với 02 đồng hồ hiệu Casio màu xanh và hiệu DELICES, bị can V giữ trong người đến khi bị bà T giữ lại đưa đến cơ quan Công an làm việc. (BL 40-41, 42-43, 46-47)

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận 11 đã tiến hành thực nghiệm điều tra. Kết quả thực nghiệm, bị can Trần Thế V đã thực hiện lại được toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản của bà T, phù hợp với lời khai nhận tội của bị can. (BL 64-65)

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 03/KLĐGTS ngày 20/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 11 kết luận trị giá số tài sản là vật chứng của vụ án như sau: *“Đồng hồ hiệu Casio màu xanh, tại thời điểm ngày 18/01/2020: 200.000 đồng. Đồng hồ hiệu Delices màu vàng, tại thời điểm ngày 18/01/2020:*

150.000 đồng. 03 tờ mệnh giá 10 USD, tại thời điểm ngày 20/01/2020: 690.000 đồng. 02 tờ mệnh giá 5 USD, tại thời điểm ngày 20/01/2020: 230.000 đồng. 03 tờ mệnh giá 02 USD, tại thời điểm ngày 20/01/2020: 138.000 đồng. Tổng cộng: 1.408.000 đồng (một triệu bốn trăm lẻ tám ngàn đồng)”.
(Note: The original text contains a typo "02 USD" which has been corrected to "02 USD" based on the context and the provided HTML output.)

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành cho bà Tăng Mỹ T nhận dạng vật chứng. Kết quả nhận dạng, bà T xác định được các đồng hồ hiệu Casio màu xanh và đồng hồ hiệu DELICES thuộc sở hữu của bà T bị chiếm đoạt. (BL: 76-77)

Đối với Hội trẻ em mồ côi tỉnh Lâm Đồng, bị can V khai không biết tên, địa chỉ cụ thể và cũng không nhớ đường đi đến cơ sở trên; những người Vinh đã cho tiền trên Đường 3 Tháng 2, bị can V khai là không biết nhân thân, lai lịch. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 không thu hồi được số tiền bị can V đã chiếm đoạt của bà Tăng Mỹ T.

Vật chứng của vụ án gồm có:

- Một đồng hồ hiệu Casio màu xanh và một đồng hồ hiệu Delices màu vàng là tài sản của bà Tăng Mỹ T bị chiếm đoạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã xử lý trả lại cho bà Tăng Mỹ T. (BL 39)

- Một điện thoại di động hiệu Nokia 5 màu đen do bị can V dùng tiền chiếm đoạt được của bà Tăng Mỹ T để mua và sử dụng.

- Một đĩa DVD chứa dữ liệu ghi âm, ghi hình hỏi cung bị can Trần Thế V (đưa vào hồ sơ vụ án).

Về dân sự: Bị hại là bà Tăng Mỹ T yêu cầu bị can Trần Thế V bồi thường thiệt hại 24.500.000 đồng. (BL 54-55)

Tại Bản cáo trạng số 40/CT-VKSQ11 ngày 20/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị can Trần Thế V tội danh “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thế V có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại là bà Tăng Mỹ T vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra. Bà T yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 24.500.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bà T số tiền là 24.500.000 đồng.

Người làm chứng là ông Tăng Siêu Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng như sau lưu vào hồ sơ vụ án một đĩa DVD, tiếp tục tạm giữ một điện thoại di động Nokia 5, buộc bị cáo bồi thường cho bà T số tiền là 24.500.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến

của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 10/01/2020, tại nhà số xx Nguyễn Chí Thanh, Phường x, Quận 11, bị cáo Trần Thế V đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tài sản của bà Tăng Mỹ T gồm số tiền 23.500.000 đồng, 03 tờ ngoại tệ mệnh giá 10 USD, 02 tờ ngoại tệ mệnh giá 5 USD, 03 tờ ngoại tệ mệnh giá 02 USD, một đồng hồ Casio và một đồng hồ Delices.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 24.908.000 đồng.

Bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nhằm mục đích tiêu xài và giữ lại sử dụng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”; tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi, lười lao động bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị và giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng là một đĩa DVD chứa dữ liệu ghi âm, ghi hình hỏi cung bị can Trần Thế V do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 sao lưu đưa vào hồ sơ vụ án. Căn cứ Khoản 2 Điều 107 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét thấy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã xử lý đúng quy định.

Đối với vật chứng là một đồng hồ hiệu Casio màu xanh và một đồng hồ hiệu Delices màu vàng là tài sản của bà Tăng Mỹ T bị chiếm đoạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã xử lý trả lại cho bà Tăng Mỹ T. Căn cứ điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã xử lý vật chứng đúng quy định của pháp luật nên không giải quyết lại.

Đối với vật chứng là một điện thoại di động hiệu Nokia 5 màu đen do bị cáo V

dùng tiền chiếm đoạt được của bà Tăng Mỹ T để mua và sử dụng. Căn cứ Khoản 2 Điều 47; Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử giao tài sản trên cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền để xử lý thu hồi tài sản bị chiếm đoạt cho bà Tăng Mỹ T.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là bà Tăng Mỹ T yêu cầu bị cáo Trần Thế V bồi thường thiệt hại số tiền là 24.500.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bà T số tiền là 24.500.000 đồng. Căn cứ Điều 584 Bộ luật Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Trang, buộc bị cáo Trần Thế V phải bồi thường cho bà T số tiền là 24.500.000 đồng.

[4] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Trần Thế V, điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 11, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 được phân công điều tra, kiểm sát giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, có cơ sở để xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; Khoản 1 Điều 173; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Trần Thế V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Thế V 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2020.

Căn cứ Khoản 2 Điều 107 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đưa vào hồ sơ vụ án vật chứng là một đĩa DVD chứa dữ liệu ghi âm, ghi hình hỏi cung bị cáo Trần Thế V.

Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự;

Giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự Quận 11 vật chứng là một điện thoại di động hiệu Nokia 5 màu đen thu giữ của bị cáo Trần Thế V để xử lý thu hồi tài sản bị chiếm đoạt cho bị hại là bà Tăng Mỹ T (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 11/LNK-HS ngày 20/01/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Căn cứ Điều 584 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Trần Thế V phải bồi thường cho bà Tăng Mỹ T số tiền là 24.500.000 đồng (hai mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23, Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 1.225.000 đồng (một triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Cơ Dũng